TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM TÂN** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2020/HNGĐ- ST
Ngày: 11/8/2020
V/v: "Tranh chấp ly hôn, nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM TÂN

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Thế Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Quang Sơn và Ông Lê Thanh Tú

***Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Thành Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Kim Trâm- Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân xét xử công khai vụ án thụ lý số 55/2020/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2020 về việc "Tranh chấp ly hôn, nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2020/QĐST-HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 27/2020/QĐST-HNGĐ ngày 23 tháng 7 năm 2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lê Thị Ph, sinh năm 1989.
Địa chỉ: Thôn Phò Tr, xã Tân Th, huyện Hàm T, tỉnh Bình Thuận.

2. Bị đơn: Anh Thông Văn H, sinh năm 1986.
Địa chỉ: Thôn Phò Tr, xã Tân Th, huyện Hàm T, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ly hôn ngày 04.03.2020 và lời khai tại Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân, chị Lê Thị Ph – nguyên đơn trình bày:

Chị và anh Thông Văn H tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Th, huyện Hàm T, tỉnh Bình Thuận vào năm 2008 theo giấy chứng nhận kết hôn số 74/2008, quyển số 20, đăng ký ngày 27 tháng 11 năm 2008. Quá trình chung sống hạnh phúc được hơn 10 năm. Đến năm 2018 thì xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân do anh H

ngoại tình quen người phụ khác, đã bắt gặp nhiều lần. Chị Ph đã nhiều lần yêu cầu anh H chấm dứt nhưng anh H không chấm dứt mà ngày càng trầm trọng, sống chung với người phụ nữ đó; Hội phụ nữ và công an xã đã nhiều lần làm việc khuyên bảo anh H từ bỏ nhưng anh H không thay đổi. Mặc khác anh H thường xuyên nhậu nhẹt say xỉn và đánh đập chị Ph. Từ khi chị Ph yêu cầu ly hôn thì anh H hay kiếm chuyện hăm dọa chị Ph nhưng không chịu ly hôn. Hiện nay, anh H đã sống chung với người phụ nữ khác và đã có thai hơn 07 tháng. Nay, nhận thấy tình cảm không còn, không thể tiếp tục chung sống vì bản thân anh H bạo lực gia đình và ngoại tình dẫn đến có thai với người phụ nữ khác. Vì vậy, chị Ph vẫn giữ nguyên yêu cầu, yêu cầu được ly hôn với anh Thông Văn H.

Về con chung: Quá trình chung sống chị Ph và anh H có 03 con chung là cháu Thông Đình Tr, sinh ngày 13/12/2008; cháu Thông Đình T, sinh ngày 20/9/2011 và cháu Thông Đình H, sinh ngày 23/8/2014. Khi ly hôn chị Ph yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 03 con chung cháu Thông Đình Tr, Thông Đình T và Thông Đình H. Yêu cầu anh H cấp dưỡng cháu Thông Đình H hàng tháng là 1.000.000 đồng; còn 02 cháu Tr và T chị Ph không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung : Tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay, chị Lê Thị Ph vẫn giữ nguyên yêu cầu của mình.

Anh Thông Văn H– bị đơn:

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tiến hành tống đạt, niêm yết và triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh Hải không đến Tòa tham gia giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn –anh Thông Văn H vắng mặt không có lý do.

Theo kết quả xác minh của chính quyền địa phương : trong cuộc sống hôn nhân của chị Phượng và anh H thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, anh H thường có hành vi bạo hành gia đình, ngoài ra còn chung sống với người phụ nữ khác.

Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tuân theo pháp luật tố tụng; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng là đúng pháp luật.

Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Lê Thị Ph. Chị Lê Thị Ph được ly hôn anh Thông Văn H.

- Về con chung: Giao chị Lê Thị Ph trực tiếp nuôi dưỡng 03 con chung là cháu Thông Đình Tr, sinh ngày 13/12/2008; cháu Thông Đình T, sinh ngày 20/9/2011 và

cháu Thông Đình H, sinh ngày 23/8/2014. Buộc anh H phải cấp dưỡng cháu Thông Đình H hàng tháng là 1.000.000 đồng cho đến khi cháu Tài đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không đặt ra để giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Thị Ph phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Anh Thông Văn H phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và sau khi nghe đương sự trình bày tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Xét yêu cầu ly hôn của chị Lê Thị Ph là tranh chấp về hôn nhân và gia đình. Theo quy định tại Khoản 1 Điều 28, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân.

[2] Về trình tự, thủ tục tố tụng: Tòa án đã tiến hành tống đạt, niêm yết triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng anh Thông Văn H vẫn vắng mặt. Căn cứ vào điểm b Khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về hôn nhân: Xét yêu cầu ly hôn của chị Lê Thị Ph, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Quan hệ hôn nhân giữa chị Lê Thị Ph và anh Thông Văn H là hôn nhân hợp pháp. Giữa chị Ph và anh H đã có thời gian chung sống hạnh phúc thời gian ngắn. Sau đó vợ chồng chị Ph, anh H phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân theo chị Ph trình bày do anh H thường xuyên đánh đập chị Ph và ngoại tình quen người phụ nữ khác. Qua xác minh tại địa phương có đủ căn cứ để xác định anh H có hành vi bạo lực gia đình và chung sống với người phụ nữ khác. Vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tống đạt, niêm yết giấy triệu tập và các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng anh H không chấp hành, từ đó cho thấy anh H không có thiện chí hàn gắn hôn nhân với chị Ph. Xét thấy, yêu cầu ly hôn của chị Lê Thị Ph là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Ph.

[4] Về con chung: chị Ph yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 03 con chung cháu Thông Đình Tr, Thông Đình T và Thông Đình H. Yêu cầu anh H cấp dưỡng cháu Thông Đình H hàng tháng là 1.000.000 đồng; còn 02 cháu Tr và T chị Ph không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Xét yêu cầu nuôi con của chị Ph, Hội đồng xét xử xét thấy: Việc giao con cho ai trực tiếp nuôi dưỡng cần xem xét đến việc đảm bảo quyền lợi cho con về mọi mặt, con

từ đủ 07 tuổi trở lên thì phải xem xét nguyện vọng của con. Cả hai cháu Thông Đình Tr và Thông Đình T đều có nguyện vọng sống với chị Ph. Xét về điều kiện việc làm, chị Ph có công việc, có thu nhập đảm bảo việc nuôi con và chăm sóc con. Vì vậy, Hội đồng xét xử sẽ giao cho chị Lê Thị Ph được trực tiếp nuôi dưỡng 03 con cháu Thông Đình Tr, Thông Đình T và Thông Đình H là phù hợp theo quy định của pháp luật tại Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Về yêu cầu cấp dưỡng nuôi con : Chị Lê Thị Ph yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con cháu Thông Đình H mỗi tháng là 1.000.000 đồng. Việc cấp dưỡng là nghĩa vụ của cha mẹ đối với con, không phân biệt người trực tiếp nuôi con có khả năng kinh tế hay không thì người không trực tiếp nuôi con vẫn phải cấp dưỡng nuôi con. Yêu cầu của chị Ph về cấp dưỡng là có căn cứ để chấp nhận theo quy định tại Điều 82 và Điều 110 Luật Hôn nhân và gia đình. Chị Ph yêu cầu mức cấp dưỡng hàng tháng là 1.000.000 đồng là phù hợp với thực tế và quy định của pháp luật.

[5] Về tài sản chung: Các bên không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết

[6] Về nợ chung: Các bên không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

[7] Về án phí: Chị Lê Thị Ph là nguyên đơn nên phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và anh Thông Văn H phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Khoản 1, 2 Điều 21; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 262, Điều 273, Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Điều 51, 53, 54, khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Lê Thị Ph.

Chị Lê Thị Ph được ly hôn với anh Thông Văn H

2. Về con chung: Giao chị Lê Thị Ph trực tiếp nuôi dưỡng 03 con chung gồm : cháu Thông Đình Tr, sinh ngày 13/12/2008; cháu Thông Đình T, sinh ngày 20/9/2011 và cháu Thông Đình H, sinh ngày 23/8/2014.

Anh Thông Văn H được quyền đi lại thăm nom và chăm sóc con chung.

3. Về cấp dưỡng nuôi con : Buộc anh Thông Văn H phải cấp dưỡng nuôi cháu Thông Đình H hàng tháng là 1.000.000 đồng (một triệu đồng) cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm và cấp dưỡng nuôi con : Chị Lê Thị Ph phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí sơ thẩm ly hôn. Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0002521 ngày 04 tháng 3 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Tân. Chị Lê Thị Ph đã nộp đủ tiền án phí. Anh Thông Văn H phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho nguyên đơn biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn anh Thông Văn H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại nơi cư trú.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung./.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Hàm Tân;
- Chi cục THADS huyện Hàm Tân;
- Các đương sự;
- UBND xã Tân Thắng, huyện Hàm Tân;
- Lưu hồ sơ – án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thế Anh